

Số: 410/QĐ-HVTP

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình chi tiết đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự
và nghề thừa phát lại**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TƯ PHÁP

Căn cứ Quyết định số 23/2004/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BTP ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2521/QĐ-BTP ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình khung đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại;

Theo đề nghị của Trưởng Khoa Đào tạo Các chức danh thi hành án dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình chi tiết đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Hành chính, Tổng hợp và Đối ngoại, Trưởng Khoa Đào tạo Các chức danh thi hành án dân sự, Trưởng Phòng Đào tạo và Công tác học viên, Giám đốc Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Trưởng Cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh và Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để báo cáo);
- Các Phó Giám đốc (để biết);
- Công thông tin điện tử HVTP (đăng tin);
- Lưu: VT, ĐTTHADS.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Thu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT
ĐÀO TẠO CHUNG NGHIỆP VỤ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
VÀ NGHỀ THỪA PHÁT LẠI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 410/QĐ-HVTP ngày 07 tháng 3 năm 2023
của Giám đốc Học viện Tư pháp)*

- Tên chương trình: **Chương trình chi tiết đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại**

- Thời gian đào tạo: 09 tháng (27 tín chỉ)

- Hình thức đào tạo: Đào tạo theo tín chỉ

- Phương thức đào tạo: Đào tạo tập trung hoặc từ xa theo phương thức trực tuyến

- Văn bằng tốt nghiệp: Chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghiệp vụ thi hành án dân sự, đào tạo nghề Thừa phát lại (Chứng chỉ này có giá trị pháp lý như chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghiệp vụ thi hành án dân sự, chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghề Thừa phát lại)

- Đơn vị đào tạo: Học viện Tư pháp

1. Mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại trang bị cho người học đạo đức, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực chất lượng, có đạo đức, kỹ năng hành nghề cơ bản; tạo nguồn bổ nhiệm Chấp hành viên, Thừa phát lại, góp phần phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tư pháp, hỗ trợ tư pháp phục vụ cho công cuộc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

2. Đối tượng đào tạo

Đối tượng đào tạo là những người có trình độ cử nhân luật trở lên.

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển hoặc thi tuyển.

4. Chuẩn đầu ra

Người tốt nghiệp Chương trình đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại phải đạt được chuẩn kiến thức, kỹ năng, đạo đức và thái độ với nghề nghiệp sau đây:

4.1. Về kiến thức

- Hiểu được vị trí, vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Chấp hành viên, Thừa phát lại trong hoạt động nghề nghiệp;
- Vận dụng được quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của Thừa phát lại;
- Vận dụng được kiến thức pháp lý trong các lĩnh vực hành nghề của Chấp hành viên, Thừa phát lại.

4.2. Về kỹ năng

- Thực hiện được kỹ năng nghề nghiệp của Chấp hành viên, Thừa phát lại trong việc tổng đạt, thông báo văn bản, xác minh điều kiện thi hành án và trực tiếp tổ chức thi hành án; kỹ năng nghề nghiệp của Thừa phát lại trong việc lập vi bằng;
- Thực hiện được kỹ năng hành nghề đặc thù của Chấp hành viên, Thừa phát lại trong việc trực tiếp tổ chức thi hành án đối với một số vụ việc cụ thể, kỹ năng đặc thù của Thừa phát lại trong việc tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu và tạo lập chứng cứ.

4.3. Về thái độ

- Trung thành với Tổ quốc, có ý thức tuân thủ Hiến pháp, pháp luật;
- Có phẩm chất đạo đức và văn hóa ứng xử phù hợp với các quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Chấp hành viên, Thừa phát lại;
- Thích nghi cơ bản với môi trường hoạt động nghề nghiệp chuyên nghiệp, cải cách tư pháp và cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Hình thành ý thức học tập suốt đời để phục vụ hoạt động nghề nghiệp.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người tốt nghiệp chương trình đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề Thừa phát lại có thể làm việc tại các vị trí sau:

- Chấp hành viên tại các cơ quan thi hành án dân sự;
- Chuyên viên tổ chức thi hành án tại các cơ quan thi hành án dân sự;
- Thừa phát lại tại các Văn phòng Thừa phát lại;
- Thư ký nghiệp vụ tại các Văn phòng Thừa phát lại;
- Luật gia tại Hội luật gia, Chi hội luật gia thực hiện việc đại diện cho đương sự trong các vụ việc dân sự, quá trình thi hành án dân sự.

6. Phương pháp giảng dạy

Chương trình áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực như: phương pháp thuyết trình mở được áp dụng trong bài giảng chuyên đề, lý thuyết kỹ

năng; phương pháp giảng dạy theo tình huống, hồ sơ thực tế; phương pháp đóng vai, làm việc nhóm; phương pháp giảng dạy trải nghiệm và các phương pháp giảng dạy hiện đại khác.

7. Đánh giá kết quả học tập

Chương trình đào tạo sử dụng các hình thức đánh giá kết quả học tập của học viên như sau:

- Đối với tất cả các học phần trừ học phần thực tập, việc đánh giá kết quả học tập của học viên dựa trên: điểm chuyên cần, điểm thường xuyên được đánh giá bằng đa dạng các hình thức như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, viết tiểu luận, viết báo cáo thu hoạch, bài kiểm tra; điểm thi kết thúc học phần được đánh giá theo hình thức viết tự luận, trắc nghiệm, tiểu luận.

- Đối với học phần thực tập, kết quả học tập dựa trên hình thức viết thu hoạch, báo cáo, chấm báo cáo hoặc bảo vệ trước hội đồng.

8. Giảng viên

Chương trình được giảng dạy bởi giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng là các chấp hành viên, thừa phát lại, chuyên gia pháp luật có kinh nghiệm, uy tín nghề nghiệp và các đối tượng khác.

9. Nội dung chương trình đào tạo

9.1. Tóm tắt nội dung chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo chung nghiệp vụ thi hành án dân sự và nghề thừa phát lại bao gồm: giới thiệu tổng quan chương trình đào tạo; các môn học bắt buộc, tự chọn và kiến tập, thực tập; thi kết thúc học phần.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: **27 tín chỉ**

Trong đó:

I. HỌC PHẦN BẮT BUỘC **25 tín chỉ**

A. Những vấn đề chung về nghề và đạo đức nghề nghiệp: **02 tín chỉ**

Bao gồm kiến thức về nghề Chấp hành viên, Thừa phát lại, các quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp Chấp hành viên, Thừa phát lại.

B. Kỹ năng cơ bản: **19 tín chỉ**

Bao gồm: Kỹ năng chung (02 tín chỉ); kỹ năng tổng đạt, thông báo và xác minh điều kiện thi hành án (03 tín chỉ); kỹ năng chung về thi hành án dân sự (04 tín chỉ); kỹ năng áp dụng biện pháp bảo đảm và cưỡng chế thi hành án (05 tín chỉ); kỹ năng lập vi bằng (05 tín chỉ).



C. Kiến thức thực hành nghề:

04 tín chỉ

II. HỌC PHẦN TỰ CHỌN

02 tín chỉ

Bao gồm các kỹ năng đặc thù của Chấp hành viên, Thừa phát lại. Học viên được lựa chọn 01 trong số 03 học phần tự chọn sau: Kỹ năng tổ chức thi hành một số vụ việc cụ thể; Kỹ năng của Thừa phát lại trong việc tạo lập, củng cố chứng cứ; Kỹ năng của Thừa phát lại trong việc tiếp xúc, trao đổi, đàm phán, ký kết hợp đồng dịch vụ với người yêu cầu.

9.2. Nội dung chương trình khung**9.2.1. Đơn vị đo khối lượng kiến thức**

Chương trình đào tạo áp dụng theo tín chỉ. Một tín chỉ được quy định bằng: 15 tiết học lý thuyết hoặc 30 tiết thực hành, thảo luận hoặc 45 tiết thực tập, làm tiểu luận, viết báo cáo.

9.2.2. Khung chương trình đào tạo

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
I. HỌC PHẦN BẮT BUỘC					
VĐC	1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGHỀ VÀ ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP	02	20	20	
	Bài 1: Hệ thống tổ chức thi hành án dân sự và nhiệm vụ, quyền hạn của Chấp hành viên		5		Trực tiếp
	Bài 2: Tọa đàm “Đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Chấp hành viên”			5	Trực tiếp
	Bài 3: Tổng quan chung về nghề Thừa phát lại				
	3.1. Lý thuyết: Tổng quan chung về nghề Thừa phát lại		5		Tự nghiên cứu
	3.2. Tình huống 1: Xây dựng hồ sơ bổ nhiệm Thừa phát lại và hồ sơ thành lập Văn phòng Thừa phát lại			2	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	3.3. Tình huống 2: Xây dựng đề án thành lập Văn phòng Thừa phát lại			3	Trực tiếp
	Bài 4: Tọa đàm “Đạo đức và ứng xử nghề nghiệp của Thừa phát lại”			5	Trực tiếp
	Bài 5: Tọa đàm “Mối quan hệ của cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng Thừa phát lại và Chấp hành viên, Thừa phát lại với cá nhân, tổ chức hữu quan”			5	Trực tuyến
	Bài 6: Khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thi hành án dân sự và hoạt động của Thừa phát lại		5		Trực tuyến
	Bài 7: Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự		5		Trực tuyến
	Thi kết thúc học phần		Thi vấn đáp		
2. KỸ NĂNG CƠ BẢN					
CB1	2.1. Kỹ năng chung	02	25	10	
	Bài 1: Phương pháp suy luận luật học		5		Trực tuyến
	Bài 2: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình		5		Tự nghiên cứu
	2.2. Tình huống 1: Chuẩn bị, thực hiện hoạt động giao tiếp			2	Trực tiếp
	2.3. Tình huống 2: Chuẩn bị, thực hiện hoạt động thuyết trình			3	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng tra cứu, viện dẫn, sử dụng nguồn pháp luật		5		Trực tuyến
	Bài 4: Kỹ năng điều hành cuộc họp				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng điều hành cuộc họp		5		Trực tiếp
	4.2. Tình huống 1: Thực hiện cuộc họp trong nội bộ đơn vị			2	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	4.3. Tình huống 2: Thực hiện cuộc họp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan			3	Trực tiếp
	Bài 5: Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hành nghề của Chấp hành viên, Thừa phát lại		5		Trực tuyến
	<i>Thi kết thúc học phần</i>		<i>Viết báo cáo</i>		
CB2	2.2. Kỹ năng tổng đạt, thông báo và xác minh điều kiện thi hành án	03	25	40	
	Bài 1: Những vấn đề chung về tổng đạt và xác minh điều kiện thi hành án				
	1.1. Lý thuyết: Những vấn đề chung về tổng đạt và xác minh điều kiện thi hành án		2		Trực tuyến
	1.2. Tình huống: Ký hợp đồng tổng đạt, xác minh điều kiện thi hành án			3	Trực tuyến
	Bài 2: Kỹ năng tổng đạt văn bản của Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng tổng đạt văn bản của Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân		5		Trực tuyến
	2.2. Tình huống 1: Tổng đạt văn bản của Tòa án			3	Trực tiếp
	2.3. Tình huống 2: Tổng đạt văn bản của Viện kiểm sát nhân dân			2	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng tổng đạt văn bản của cơ quan thi hành án dân sự và thông báo về thi hành án				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng tổng đạt văn bản của cơ quan thi hành án dân sự và thông báo về thi hành án		5		Trực tiếp
	3.2. Tình huống 1: Tổng đạt, thông báo văn bản cho cá nhân			5	Trực tiếp
	3.3. Tình huống 2: Tổng đạt, thông báo văn bản cho cơ quan, tổ chức			5	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 4: Kỹ năng tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài		3		Tự nghiên cứu
	4.2. Tình huống: Tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài			2	Tự nghiên cứu
	Bài 5: Kỹ năng xác minh điều kiện thi hành án				
	5.1. Lý thuyết: Kỹ năng xác minh điều kiện thi hành án		10		Trực tiếp
	5.2. Tình huống 1: Xác minh tài sản có đăng ký quyền sở hữu, sử dụng			5	Trực tiếp
	5.3. Tình huống 2: Xác minh tài sản là vốn góp, cổ phần, cổ phiếu và tài sản khác			5	Trực tiếp
	5.4. Tình huống 3: Xác minh tài sản của doanh nghiệp			5	Trực tiếp
	Đối thoại (Các bài 1, 2, 3, 4, 5)			5	Trực tiếp
	Thi kết thúc học phần		Thi vấn đáp		
CB3	2.3. Kỹ năng chung về thi hành án dân sự	04	35	50	
	Bài 1: Quy trình thi hành án dân sự				
	1.1. Lý thuyết: Quy trình thi hành án dân sự		3		Trực tuyến
	1.2. Tình huống: Lập hồ sơ thi hành án			2	Trực tuyến
	Bài 2: Kỹ năng nhận bản án, quyết định, tiếp nhận yêu cầu thi hành án và ra quyết định thi hành án				

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng nhận bản án, quyết định, tiếp nhận yêu cầu thi hành án và ra quyết định thi hành án		5		Trực tuyến
	2.2. Tình huống 1: Tiếp nhận yêu cầu thi hành án và đề nghị ra quyết định thi hành án			2	Trực tuyến
	2.3. Tình huống 2: Ra quyết định thi hành án			3	Trực tuyến
	Bài 3: Kỹ năng thuyết phục tự nguyện thi hành án và ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng thuyết phục tự nguyện thi hành án và ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự		5		Trực tuyến
	3.2. Tình huống 1: Tự nguyện thi hành án			5	Trực tiếp
	3.3. Tình huống 2: Thỏa thuận thi hành án			5	Trực tiếp
	Bài 4: Kỹ năng ủy thác thi hành án và ủy thác xử lý tài sản				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng ủy thác thi hành án và ủy thác xử lý tài sản		2		Trực tiếp
	4.2. Tình huống: Ủy thác thi hành án và ủy thác xử lý tài sản			3	Trực tiếp
	Bài 5: Kỹ năng xác định việc chưa có điều kiện thi hành án, hoãn thi hành án, tạm đình chỉ, đình chỉ và chấm dứt việc thi hành án				
	5.1. Lý thuyết: Kỹ năng xác định việc chưa có điều kiện thi hành án, hoãn thi hành án, tạm đình chỉ, đình chỉ và chấm dứt việc thi hành án		5		Trực tiếp
	5.2. Tình huống 1: Hoãn thi hành án, tạm đình chỉ thi hành án			5	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	5.3. Tình huống 2: Xác định việc chưa có điều kiện thi hành án			2	Trực tiếp
	5.4. Tình huống 3: Đình chỉ thi hành án, chấm dứt việc thi hành án			3	Trực tiếp
	Bài 6: Kỹ năng chuyển giao quyền và nghĩa vụ thi hành án				
	6.1. Lý thuyết: Kỹ năng chuyển giao quyền và nghĩa vụ thi hành án		2		Trực tuyến
	6.2. Tình huống: Thực hiện chuyển giao quyền và nghĩa vụ thi hành án			3	Trực tuyến
	Bài 7: Kỹ năng thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án				
	7.1. Lý thuyết: Kỹ năng thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án		3		Trực tuyến
	7.2. Tình huống: Thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án			2	Trực tuyến
	Bài 8: Kỹ năng thu phí thi hành án dân sự				
	8.1. Lý thuyết: Kỹ năng thu phí thi hành án dân sự		3		Trực tuyến
	8.2. Tình huống: Thu phí thi hành án dân sự			2	Trực tuyến
	Bài 9: Kỹ năng soạn thảo các văn bản trong thi hành án dân sự				
	9.1. Lý thuyết: Kỹ năng soạn thảo các văn bản trong thi hành án dân sự		5		Tự nghiên cứu
	9.2. Tình huống: Soạn thảo văn bản trong thi hành án dân sự			5	Trực tiếp
	Bài 10: Kỹ năng lập hồ sơ đề nghị xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án, thống kê thi hành án và kết thúc việc thi hành án				
	10.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập hồ sơ đề nghị xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án, thống kê thi hành án và kết thúc việc thi hành án		2		Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	10.2. Tình huống: Lập hồ sơ đề nghị xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án			3	Trực tiếp
	Đôi thoại (Các bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10)			5	Trực tiếp
	Thi kết thúc học phần		Thi viết		
CB4	2.4. Kỹ năng áp dụng biện pháp bảo đảm và cưỡng chế thi hành án	05	40	70	
	Bài 1: Kỹ năng áp dụng các biện pháp bảo đảm thi hành án				
	1.1. Lý thuyết: Kỹ năng áp dụng các biện pháp bảo đảm thi hành án		5		Trực tiếp
	1.2. Tình huống: Áp dụng biện pháp bảo đảm thi hành án			5	Trực tiếp
	Bài 2: Kỹ năng chung về cưỡng chế thi hành án				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng chung về cưỡng chế thi hành án		5		Trực tiếp
	2.2. Tình huống 1: Xây dựng kế hoạch cưỡng chế			5	Trực tiếp
	2.3. Tình huống 2: Chuẩn bị tổ chức cưỡng chế			5	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng cưỡng chế khấu trừ tiền trong tài khoản, thu hồi, xử lý tiền, giấy tờ có giá và trừ vào thu nhập của người phải thi hành án				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng cưỡng chế khấu trừ tiền trong tài khoản, thu hồi, xử lý tiền, giấy tờ có giá và trừ vào thu nhập của người phải thi hành án		5		Trực tuyến
	3.2. Tình huống 1: Khấu trừ tiền trong tài khoản, thu hồi, xử lý tiền, giấy tờ có giá của người phải thi hành án			3	Trực tuyến
	3.3. Tình huống 2: Trừ vào thu nhập của người phải thi hành án			2	Trực tuyến
	Đôi thoại (Các bài 1, 2, 3)			5	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 4: Kỹ năng cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án, kê cả tài sản đang do người thứ ba giữ				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án, kê cả tài sản đang do người thứ ba giữ		15		Trực tiếp
	4.2. Tình huống 1: Kê biên tài sản là bất động sản			5	Trực tiếp
	4.3. Tình huống 2: Kê biên tài sản là động sản			5	Trực tiếp
	4.4. Tình huống 3: Định giá tài sản kê biên			5	Trực tiếp
	4.5. Tình huống 4: Bán đấu giá tài sản kê biên			5	Trực tiếp
	Bài 5: Kỹ năng cưỡng chế khai thác tài sản của người phải thi hành án và buộc người phải thi hành án thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định				
	5.1. Lý thuyết: Kỹ năng cưỡng chế khai thác tài sản của người phải thi hành án và buộc người phải thi hành án thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định		5		Tự nghiên cứu
	5.2. Tình huống 1: Cưỡng chế khai thác tài sản của người phải thi hành án			2	Trực tuyến
	5.3. Tình huống 2: Cưỡng chế buộc người phải thi hành án thực hiện hoặc không thực hiện công việc nhất định			3	Trực tuyến
	Bài 6: Kỹ năng cưỡng chế buộc chuyển giao vật, chuyển giao quyền tài sản, giấy tờ				
	6.1. Lý thuyết: Kỹ năng cưỡng chế buộc chuyển giao vật, chuyển giao quyền tài sản, giấy tờ		5		Trực tiếp
	6.2. Tình huống 1: Cưỡng chế trả vật			5	Trực tiếp
	6.3. Tình huống 2: Cưỡng chế trả nhà, giao nhà, chuyển quyền sử dụng đất			5	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 7: Tọa đàm “Những vướng mắc, khó khăn trong việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án”			5	Trực tiếp
	Đổi thoại (Các bài 4, 5, 6, 7)			5	Trực tiếp
	<i>Thi kết thúc học phần</i>		<i>Thi viết</i>		
CB5	2.5. Kỹ năng lập vi bằng	5	45	60	
	Bài 1: Những vấn đề chung về vi bằng và lập vi bằng		5		Trực tiếp
	Bài 2: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận hiện trạng tài sản				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận hiện trạng tài sản		5		Trực tiếp
	2.2. Tình huống: Lập vi bằng ghi nhận hiện trạng tài sản			5	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc giao nhận tài sản, giấy tờ				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc giao nhận tài sản, giấy tờ		5		Trực tiếp
	3.2. Tình huống 1: Lập vi bằng ghi nhận việc giao nhận tài sản			5	Trực tiếp
	3.2. Tình huống 2: Lập vi bằng ghi nhận việc giao nhận giấy tờ			5	Trực tiếp
	Bài 4: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận nội dung trên internet và các thiết bị điện tử				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận nội dung trên internet và các thiết bị điện tử		5		Trực tiếp
	4.2. Tình huống 1: Lập vi bằng ghi nhận nội dung trên Website và mạng xã hội			5	Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	4.3. Tình huống 2: Lập vi bằng ghi nhận nội dung trên điện thoại và các thiết bị điện tử khác			5	Trực tiếp
	Bài 5: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận sự kiện lấy mẫu về tình trạng ô nhiễm môi trường và bày bán hàng giả, hàng kém chất lượng				
	5.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận sự kiện lấy mẫu về tình trạng ô nhiễm môi trường và bày bán hàng giả, hàng kém chất lượng		5		Trực tuyến
	5.2. Tình huống 1: Lập vi bằng ghi nhận sự kiện bày bán, mua hàng hóa			3	Trực tuyến
	5.3. Tình huống 2: Lập vi bằng ghi nhận sự kiện lấy mẫu về tình trạng ô nhiễm môi trường			2	Trực tuyến
	Bài 6: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận sự kiện cuộc họp, buổi làm việc				
	6.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận sự kiện cuộc họp, buổi làm việc		5		Tự nghiên cứu
	6.2. Tình huống: Lập vi bằng ghi nhận nội dung buổi làm việc, cuộc họp			5	Trực tuyến
	Bài 7: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc thu giữ tài sản				
	7.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc thu giữ tài sản		5		Trực tuyến
	7.2. Tình huống: Lập vi bằng ghi nhận việc thu giữ tài sản			5	Trực tuyến

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 8: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc thực hiện hoặc không thực hiện một hành vi cụ thể				
	8.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận việc thực hiện hoặc không thực hiện một hành vi cụ thể		5		Tự nghiên cứu
	8.2. Tình huống 1: Lập vi bằng ghi nhận việc thực hiện một hành vi			3	Thực tuyến
	8.3. Tình huống 2: Lập vi bằng ghi nhận việc không thực hiện một hành vi			2	Thực tuyến
	Bài 9: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận các sự kiện, hành vi khác				
	9.1. Lý thuyết: Kỹ năng lập vi bằng ghi nhận các sự kiện, hành vi khác		5		Thực tiếp
	9.2. Tình huống 1: Lập vi bằng ghi nhận sự kiện, hành vi liên quan đến bản quyền âm nhạc			3	Thực tiếp
	9.3. Tình huống 2: Lập vi bằng ghi nhận sự kiện, hành vi liên quan đến việc tham gia mua bán tài sản đấu giá			2	Thực tiếp
	Bài 10: Tọa đàm “Những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động lập vi bằng”			5	Thực tiếp
	Đối thoại (Các bài 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10)			5	Thực tiếp
	Thi kết thúc học phần			Thi viết	
TT	3. KIẾN TẬP VÀ THỰC TẬP	4		180	
	Kiến tập			20	
	Tham gia buổi xác minh điều kiện thi hành án tại cơ quan THADS			5	
	Tham gia buổi cưỡng chế thi hành án tại cơ quan THADS			5	

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Tham gia lập vi bằng tại Văn phòng Thừa phát lại			10	
	Thực tập tại chỗ			30	
	Tổ chức buổi thuyết phục tự nguyện thi hành án			5	
	Tổ chức buổi cưỡng chế kê biên tài sản			5	
	Tổ chức buổi cưỡng chế giao nhà			5	
	Lập vi bằng ghi nhận hiện trạng tài sản			5	
	Lập vi bằng ghi nhận việc thu giữ tài sản			5	
	Tổ chức buổi xác minh tại UBND xã, Ngân hàng, Văn phòng đăng ký đất đai			5	
	Thực tập tại cơ quan thi hành án dân sự và Văn phòng thừa phát lại			130	
	Thực tập tại cơ quan thi hành án dân sự			60	
	Thực tập tại Văn phòng Thừa phát lại			50	
	Viết báo cáo kết quả thực tập			10	
	Chấm báo cáo kết quả thực tập			10	
II. HỌC PHẦN TỰ CHỌN (Học viên chọn 01 trong số 03 học phần tự chọn)					
TC1	Học phần tự chọn 1: Kỹ năng tổ chức thi hành án một số vụ việc cụ thể	02	20	20	
	Bài 1: Kỹ năng thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm				
	1.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm		3		Trực tiếp
	1.2. Tình huống: Thi hành quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời			2	Trực tiếp
	Bài 2: Kỹ năng thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản		2		Trực tiếp

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	2.2. Tình huống: Thi hành quyết định của Tòa án giải quyết phá sản			3	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng thi hành phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự		2		Trực tiếp
	3.2. Tình huống: Thi hành phần dân sự trong bản án, quyết định hình sự			3	Trực tiếp
	Bài 4: Kỹ năng theo dõi và thi hành bản án, quyết định hành chính của Tòa án				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng theo dõi và thi hành bản án, quyết định hành chính của Tòa án		3		Trực tiếp
	4.2. Tình huống: Thi hành bản án, quyết định hành chính của Tòa án			2	Trực tiếp
	Bài 5: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định lao động				
	5.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định lao động		3		Tự nghiên cứu
	5.2. Tình huống: Thi hành bản án, quyết định lao động			2	Tự nghiên cứu
	Bài 6: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định kinh doanh thương mại				
	6.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định kinh doanh thương mại		2		Trực tuyến
	6.2. Tình huống: Thi hành bản án, quyết định kinh doanh thương mại			3	Trực tuyến
	Bài 7: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định hôn nhân gia đình và thừa kế				
	7.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định hôn nhân gia đình và thừa kế		3		Trực tuyến
	7.2. Tình huống: Thi hành bản án, quyết định hôn nhân gia đình và thừa kế			2	Trực tuyến
	Bài 8: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định liên quan đến tài sản cầm cố, thế chấp				

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	8.1. Lý thuyết: Kỹ năng thi hành bản án, quyết định liên quan đến tài sản cầm cố, thế chấp		2		Trực tuyến
	8.2. Tình huống: Thi hành bản án, quyết định liên quan đến tài sản cầm cố, thế chấp			3	Trực tuyến
	<i>Thi kết thúc học phần</i>		<i>Thi viết</i>		
TC2	Học phần tự chọn 2: Kỹ năng của Thừa phát lại trong việc tạo lập, củng cố chứng cứ	02	20	20	
	Bài 1: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc dân sự				
	1.1. Lý thuyết: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc dân sự		5		Trực tiếp
	1.2. Tình huống: Tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc dân sự			5	Trực tiếp
	Bài 2: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về hôn nhân và gia đình				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về hôn nhân và gia đình		5		Trực tiếp
	2.2. Tình huống: Tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về hôn nhân và gia đình			5	Trực tiếp
	Bài 3: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về kinh doanh, thương mại				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về kinh doanh, thương mại		5		Trực tuyến
	3.2. Tình huống: Tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về kinh doanh, thương mại			5	Trực tuyến

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 4: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về lao động				
	4.1. Lý thuyết: Kỹ năng tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về lao động		5		Tự nghiên cứu
	4.2. Tình huống: Tạo lập, củng cố chứng cứ trong các vụ việc về lao động			5	Trực tuyến
	Thi kết thúc học phần		Viết báo cáo		
TC3	Học phần tự chọn 3: Kỹ năng của Thừa phát lại trong việc tiếp xúc, trao đổi, đàm phán, ký kết hợp đồng dịch vụ với người yêu cầu	02	15	30	
	Bài 1: Kỹ năng tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng				
	1.1. Lý thuyết: Kỹ năng tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng		5		Trực tiếp
	1.2. Tình huống 1: Tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng trong lĩnh vực đất đai, nhà ở			5	Trực tiếp
	1.3. Tình huống 2: Tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ			5	Trực tiếp
	1.4. Tình huống 3: Tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng trong lĩnh vực kinh doanh thương mại			5	Trực tiếp
	1.5. Tình huống 4: Tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi lập vi bằng trong lĩnh vực lao động			5	Tự nghiên cứu

Mã môn học	Tên bài học	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		Hình thức
			Lý thuyết	Thảo luận, thực hành	
	Bài 2: Kỹ năng tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi thi hành bản án, quyết định của Tòa án				
	2.1. Lý thuyết: Kỹ năng tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi thi hành bản án, quyết định của Tòa án		5		Trực tuyến
	2.2. Tình huống: Tiếp xúc, trao đổi với người yêu cầu khi thi hành bản án, quyết định của Tòa án			5	Trực tuyến
	Bài 3: Kỹ năng đàm phán, ký kết, soạn thảo hợp đồng dịch vụ khi lập vi bằng và thi hành bản án, quyết định của Tòa án				
	3.1. Lý thuyết: Kỹ năng đàm phán, ký kết, soạn thảo hợp đồng dịch vụ khi lập vi bằng và thi hành bản án, quyết định của Tòa án		5		Trực tuyến
	3.2. Tình huống: Đàm phán, ký kết, soạn thảo hợp đồng dịch vụ khi lập vi bằng và thi hành bản án, quyết định của Tòa án			5	Trực tuyến
	Thi kết thúc học phần			Viết báo cáo	
<p><i>Các học phần tự chọn khác do cơ sở đào tạo quyết định phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của Chương trình, nhu cầu người học và quy định pháp luật.</i></p>					

